

PHIẾU ĐÁNH GIÁ ĐỒ ÁN TỐT NGHIỆP CỦA GIẢNG VIÊN HƯỚNG DẪN

Họ tên sinh viên:

Tên đề tài:

| | Yếu | Trung bình | Khá | Giỏi | Điểm |
|--|--|---|--|--|-------------|
| Thuyết minh | 2.5 | 5 | 7.5 | 10 | |
| | Trình bày thuyết minh không theo format chuẩn, không thống nhất giữa các phần. | Trình bày thuyết minh theo format chuẩn, nhưng còn nhiều lỗi như các đề mục không rõ ràng, các bảng biểu, hình vẽ, công thức không được đánh số. | Trình bày thuyết minh theo format chuẩn nhưng còn một vài lỗi nhỏ. | Trình bày thuyết minh theo format chuẩn, rõ ràng. Tóm tắt thuyết minh đồ án bằng tiếng Anh hợp lý. | |
| Bản vẽ & Phần kiến trúc | 2.5 | 5 | 7.5 | 10 | |
| | Trình bày bản vẽ không theo format chuẩn, không thống nhất giữa các bản vẽ. | Trình bày bản vẽ theo format chuẩn, nhưng còn nhiều lỗi về đường nét, font chữ, bố trí lộn xộn. | Trình bày bản vẽ theo format chuẩn nhưng còn một vài lỗi nhỏ. | Trình bày bản vẽ theo format chuẩn, rõ ràng, phân bố bản vẽ hợp lý, đẹp. Bản vẽ trình bày bằng tiếng Anh hợp lý. | |
| Thiết kế sàn điển hình | 2.5 | 5 | 7.5 | 10 | |
| | Sử dụng và không chắc chắn về các bảng tính, hoặc có sự sao chép từ đồ án cũ. | Sử dụng các phương pháp đơn giản hóa trong thiết kế. Còn nhiều lỗi trong lựa chọn tiết diện cấu kiện, bố trí cốt thép, hoặc lựa chọn các phương án thiết kế chưa phù hợp. | Các phương án thiết kế hợp lý nhưng còn một vài lỗi nhỏ. | Các nội dung thiết kế có căn cứ. Hiểu và áp dụng hợp lý các phương pháp tính toán, có so sánh và chọn lựa tối ưu trong thiết kế. | |
| Thiết kế cầu thang hoặc bể nước | 2.5 | 5 | 7.5 | 10 | |
| | Sử dụng và không chắc chắn về các bảng tính, hoặc có sự sao chép từ đồ án cũ. | Sử dụng các phương pháp đơn giản hóa trong thiết kế. Còn nhiều lỗi trong lựa chọn tiết diện cấu kiện, bố trí cốt thép, hoặc lựa chọn các phương án thiết kế chưa phù hợp. | Các phương án thiết kế hợp lý nhưng còn một vài lỗi nhỏ. | Các nội dung thiết kế có căn cứ. Hiểu và áp dụng hợp lý các phương pháp tính toán, có so sánh và chọn lựa tối ưu trong thiết kế. | |
| Thiết kế kết cấu khung | 5 | 15 | 20 | 25 | |
| | Sử dụng và không chắc chắn về các bảng tính, hoặc có sự sao chép từ đồ án cũ. | Sử dụng các phương pháp đơn giản hóa trong thiết kế. Còn nhiều lỗi trong lựa chọn tiết diện cấu kiện, bố trí cốt thép, hoặc lựa chọn | Các phương án thiết kế hợp lý nhưng còn một vài lỗi nhỏ. | Các nội dung thiết kế có căn cứ. Hiểu và áp dụng hợp lý các phương pháp tính toán, có so sánh và chọn lựa tối ưu trong | |

| | | | | | |
|----------------------------------|---|--|--|--|-------------|
| | | các phương án thiết kế chưa phù hợp. | | thiết kế. | |
| Thiết kế kết cấu nền móng | 5 | 7.5 | 10 | 15 | |
| | Sử dụng và không chắc chắn về các bảng tính. hoặc Có sự sao chép từ đồ án cũ. | Sử dụng các phương pháp đơn giản hóa trong thiết kế. Còn nhiều lỗi trong lựa chọn tiết diện cấu kiện, bố trí cốt thép, hoặc lựa chọn các phương án thiết kế chưa phù hợp. | Các phương án thiết kế hợp lý nhưng còn một vài lỗi nhỏ. | Các nội dung thiết kế có căn cứ. Hiểu và áp dụng hợp lý các phương pháp tính toán, có so sánh và chọn lựa tối ưu trong thiết kế. | |
| Khối lượng tăng thêm * | 5 | 10 | 15 | 20 | |
| | Có 1 hoặc nhiều phần khối lượng tăng thêm đạt yêu cầu nhưng phương pháp tính toán còn đơn giản. | Có 1 phần khối lượng tăng thêm áp dụng phương án thiết kế hợp lý nhưng còn một vài lỗi nhỏ. | Có 1 phần khối lượng tăng thêm áp dụng phương pháp tính toán hợp lý, có so sánh và chọn lựa tối ưu trong thiết kế. | Có trên 1 phần khối lượng tăng thêm áp dụng các phương pháp tính toán hợp lý, có so sánh và chọn lựa tối ưu trong thiết kế. | |
| Kết luận: | | <input checked="" type="checkbox"/> Cho bảo vệ | <input type="checkbox"/> Không cho bảo vệ | Điểm tổng | /100 |

(*): khối lượng tăng thêm gồm các nội dung: thêm 01 phương án sàn, biện pháp thi công, có các nghiên cứu đặc biệt trong đề tài.

Nhận xét – ý kiến: (GV nêu những nhận xét chung, những sai sót trong thuyết minh, bản vẽ hoặc những góp ý cho (nhóm) sinh viên):

Giảng viên hướng dẫn